

Phần 2. YÊU CẦU VỀ KỸ THUẬT

Chương V. YÊU CẦU VỀ KỸ THUẬT

Mục 1. Yêu cầu về kỹ thuật

1.1. Giới thiệu chung về dự án/dự toán mua sắm, gói thầu

- Tên dự toán mua sắm: Mua sắm xe ô tô phục vụ công tác chung của phường Long Hưng.

- Tên gói thầu: Gói thầu số 01: Mua sắm xe ô tô 7-8 chỗ phục vụ công tác chung của phường Long Hưng.

- Thời gian thực hiện gói thầu: 30 ngày (kể từ ngày ký hợp đồng).

- Cơ sở pháp lý:

+ Căn cứ Văn bản 7980/UBND-KTNS ngày 21/10/2025 của UBND tỉnh Đồng Nai về việc kinh phí thực hiện nhiệm vụ mua sắm xe ô tô phục vụ công tác chung các sở, ba, ngành và UBND các xã phường.

+ Căn cứ Quyết định số 932/QĐ-UBND ngày 14/11/2025 của UBND phường Long Hưng về việc phê duyệt nhiệm vụ và dự toán kinh phí thực hiện dự án Mua sắm xe ô tô phục vụ công tác chung của phường Long Hưng;

+ Căn cứ Quyết định số 14-QĐ/VPĐU ngày 25/11/2025 của Văn phòng Đảng ủy phường Long Hưng về việc phê duyệt kế hoạch lựa chọn nhà thầu Mua sắm xe ô tô phục vụ công tác chung của phường Long Hưng;

1.2. Yêu cầu về kỹ thuật

1.2.1. Yêu cầu kỹ thuật chung

a. Phạm vi công việc

- Phạm vi công việc của nhà thầu bao gồm (nhưng không hạn chế) các nội dung sau:

- Cung cấp, vận chuyển thiết bị
- Bảo quản, lắp đặt, nghiệm thu, bàn giao;
- Theo dõi bảo trì, bảo hành thiết bị theo luật định.
- Đào tạo và hướng dẫn sử dụng.

b. Các yêu cầu chung về thiết bị cung cấp

- Toàn bộ thiết bị và phụ kiện cung cấp phải mới 100%, sản xuất từ năm 2025 trở lại đây, thỏa mãn với tiêu chuẩn Việt Nam và đăng ký chất lượng của nhà sản xuất.

- Tất cả các hàng hóa và vật liệu, vật tư sử dụng cho hàng hóa phải mới, chưa qua sử dụng, sử dụng toàn bộ các cải tiến mới nhất về thiết kế và vật liệu, trừ trường hợp có quy định cụ thể khác trong hợp đồng.

- Nhà thầu phải cung cấp các hồ sơ cần thiết đối với hàng hóa và dịch vụ cung cấp như: Nguồn gốc xuất xứ rõ ràng (mã hiệu, hãng, nước, năm sản xuất), giấy chứng nhận chất lượng xuất xưởng, các thông số và đặc tính kỹ thuật...

- Thiết bị (đối với các thiết bị có yêu cầu phải kiểm định) được cung cấp tới nơi kiểm định (tại vị trí bất kỳ) phải trong dạng đóng gói của Nhà sản xuất; các thông số bên trong phải phù hợp với đặc tính kỹ thuật được thỏa thuận trong hợp đồng. Bất kỳ sự thay đổi nguồn gốc, chủng loại, quy cách kỹ thuật nào sẽ không được chấp thuận.

- Toàn bộ các thiết bị trong hồ sơ dự thầu phải có catalogue nêu chi tiết thông số kỹ thuật kèm theo.

1.2.2. Yêu cầu kỹ thuật chi tiết

Hàng hóa, dịch vụ liên quan phải tuân thủ các thông số kỹ thuật và tiêu chuẩn sau đây. Ngoài bảng giá chào thầu được nhập theo biểu mẫu trên webfrom Nhà thầu phải kèm theo bảng giá chào thầu (file scan, file excel) nêu rõ thông số kỹ thuật chi tiết, mã hiệu, hãng, nước, xuất xứ... cho từng loại hàng hóa đáp ứng tương đương hoặc tốt hơn thông số kỹ thuật mời thầu sau đây:

Bảng 01: Yêu cầu đáp ứng Thông số kỹ thuật và các tiêu chuẩn của hàng hóa chào thầu

STT	Tên hàng hóa	Thông số kỹ thuật
1	Xe ô tô con 7-8 chỗ	<ul style="list-style-type: none"> - Kích thước: + Kích thước tổng thể (DxRxH) (mm): 4755x1845x1790; + Chiều dài cơ sở (mm): 2850. + Khoảng sáng gầm xe (mm): 170. + Số chỗ ngồi: 8 chỗ. + Bán Kính vòng quay tối thiểu (m): 5.67 + Dung tích bình nhiên liệu: 52. - Động cơ: + Loại động cơ: Động cơ M20A-FKS. + Dung tích xy lanh (cc): 1987. + Công suất tối đa (Kw(hp)@rpm): (128) 172@6600. + Mô men xoắn tối đa (Nm@rpm): 205@4500-4900. + Chế độ lái: Eco/Normal. + Hệ thống truyền động: Dẫn động cầu trước. + Hộp số: Số tự động vô cấp. + Hệ thống treo trước: Treo độc lập. + Hệ thống treo sau: Thanh dầm xoắn.

	<ul style="list-style-type: none"> + Vành & lốp xe: 215/60R17. + phanh (trước/sau): Đĩa. + Tiêu thụ nhiên liệu trong đô thị (L/100km): 8.7. + Tiêu thụ nhiên liệu ngoài đô thị (L/100km): 6.3. + Tiêu thụ nhiên liệu kết hợp (L/100km): 7.2. - Ngoại thất: <ul style="list-style-type: none"> + Đèn chiếu gần- đèn chiếu xa + Cụm đèn sau + Đèn sương mù (trước): LED. + Hệ thống điều khiển đèn tự động. + Hệ thống cân bằng góc chiếu: Chính tay. + Chế độ đèn chờ dẫn đường. + Gương chiếu hậu ngoài: Chính điện, gập điện tự động, tích hợp đèn báo rẽ và chào mừng. + Gạt mưa trước: Gián đoạn, điều chỉnh thời gian. + Gạt mưa sau: gián đoạn; Chức năng sấy kính sau. - Nội thất: <ul style="list-style-type: none"> + Tay lái: Chất liệu da, loại tay lái 3 châu, chỉnh tay 4 hướng, có lẫy chuyển số. + Gương chiếu hậu trong: 2 chế độ ngày và đêm + chống chói tự động. + Cụm đồng hồ: Màn hình màu TFT 7.0”. - Ghế: <ul style="list-style-type: none"> + Ghế: chất liệu ghế bọc da. + Ghế trước: Ghế lái chỉnh điện 8 hướng, ghế hành khách chỉnh tay 4 hướng. + Ghế sau: Hàng ghế thứ hai gập 60:40, hàng ghế thứ 3 gập 50:50, tựa tay hàng ghế sau có khay đựng cốc x2. - Tiện nghi: <ul style="list-style-type: none"> + Hệ thống điều hòa tự động. + Cửa gió sau. + Màn hình giải trí đa phương tiện: Cảm ứng 10.1”, 6 loa, Kết nối điện thoại thông minh không dây. + Chìa khóa thông minh và khởi động bằng nút bấm; 4 cửa sổ điều chỉnh điện (1 chạm, chống kẹt). + Cốp điện. + Hệ thống điều khiển hành trình. + phanh tay điện tử và giữ phanh tự động. - An toàn chủ động: <ul style="list-style-type: none"> + Hệ thống cảnh báo áp suất lốp. + Hệ thống chống bó cứng phanh (ABS). + Hệ thống hỗ trợ lực phanh khẩn cấp (BA). + Hệ thống phân phối lực phanh điện tử (EBD). + Hệ thống cân bằng điện tử (VSC). + Hệ thống kiểm soát lực kéo (TRC). + Hệ thống hỗ trợ khởi hành ngang dốc (HAC). + Đèn báo phanh khẩn cấp. + Camera toàn cảnh.
--	---

		<ul style="list-style-type: none"> + 8 Cảm biến hỗ trợ đỗ xe. - An toàn bị động: 06 túi khí. - Năm sản xuất: 2025 - Màu xe: Màu đen
--	--	---

Các tiêu chuẩn về vật liệu, thiết bị ở bảng yêu cầu kỹ thuật trên trong trường hợp hết hiệu lực, nhà thầu có thể chào thiết bị, hàng hóa có tiêu chuẩn tương đương.

1.3. Các yêu cầu khác

1.3.1. Yêu cầu về bảo hành:

- Thời gian bảo hành tối thiểu 3 năm hoặc tối thiểu 100.000 km đầu tiên (hoặc thời gian bảo hành theo nhà sản xuất nhưng không thấp hơn yêu cầu trên) và có thuyết minh về chế độ bảo hành.

1.3.2. Yêu cầu về lắp đặt hàng hóa:

- Kiểm tra hàng hóa trước khi nghiệm thu.

- Trước khi nhập hàng hóa vào kho, Nhà thầu phải giao cho Chủ đầu tư các tài liệu kỹ thuật, chứng nhận xuất xưởng, giấy chứng nhận xuất xứ (CO), giấy chứng nhận chất lượng (CQ) để bên Chủ đầu tư kiểm tra. Các hàng hóa có đặc tính kỹ thuật không phù hợp hoặc không có giấy tờ hợp lệ sẽ không được nhập kho của Chủ đầu tư.

- Nhà thầu tham gia dự thầu phải có bản cam kết tự chịu trách nhiệm về tính hợp pháp của các mặt hàng tham gia dự thầu.

1.3.3. Yêu cầu về hướng dẫn sử dụng:

- Sau khi lắp đặt và bàn giao, nhà thầu phải tổ chức hướng dẫn sử dụng, cách bảo quản thiết bị cho đơn vị thụ hưởng và tiếp tục hỗ trợ kỹ thuật khi có yêu cầu.

1.3.4. Đấu thầu bền vững: Không yêu cầu.

Mục 2. Bản vẽ: Không có bản vẽ.

Mục 3. Kiểm tra và thử nghiệm

3.1. Kiểm tra: Quy cách, chủng loại, kích thước và các thông số kỹ thuật của hàng hóa.

- Thời gian kiểm tra: Ngay sau khi hàng hoá được giao tới địa điểm quy định.

- Cách thức tiến hành kiểm tra: Hai bên tiến hành kiểm tra từng loại hàng hoá căn cứ theo yêu cầu của hợp đồng đã ký kết và các tài liệu có liên quan.

- Bên bán có trách nhiệm chuẩn bị các điều kiện để phục vụ việc kiểm tra, thử nghiệm, nghiệm thu hàng hoá.

- Mọi chi phí liên quan đến việc kiểm tra, thử nghiệm, nghiệm thu do Bên bán thanh toán.

- Những hàng hoá không đạt yêu cầu về kiểm tra, thử nghiệm Bên bán phải thay thế bằng những hàng hoá khác tương ứng về mặt kỹ thuật, đáp ứng được yêu cầu sử dụng, không thay đổi giá và được bên mua chấp nhận.

- Nhà thầu tham gia dự thầu phải có bản cam kết về bảo đảm chất lượng và chịu hoàn toàn trách nhiệm về mặt chất lượng đối với hàng hoá tham dự thầu để cung cấp cho Chủ đầu tư.

3.2. Các Thử nghiệm cần tiến hành gồm có: Theo quy định hiện hành